TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 06 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 418/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc "Ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Ngọc B**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Ngọc B và ông Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc B và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- Con chung: Bà Trần Thị Ngọc B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 26/4//2023 đến tuổi trưởng thành. Bà B không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, cha, mẹ có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Bà Trần Thị Ngọc B và ông Nguyễn Văn D không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Bà Trần Thị Ngọc B và ông Nguyễn Văn D mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà B tự nguyện nộp thay án phí cho ông D. Tổng cộng bà B phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002858 ngày 17/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn lại cho bà B 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực A – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND p. H
GCNKH: 133/2022;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hướng